

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 1759/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Phước, ngày 23 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân bổ chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 1372/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh chi tiết vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1845/TTr-SKHĐT ngày 23/9/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 là 172.060 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương 156.060 triệu đồng, ngân sách địa phương 16.000 triệu đồng cho các đơn vị thực hiện (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được phân bổ:

(1) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương phê duyệt dự án và giao chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án đầu tư đến từng chủ đầu tư (các đơn vị có chuyên môn hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã tùy theo năng lực của từng chủ đầu tư theo quy định);



(2) Các đơn vị Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Ban Dân tộc tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Tỉnh Đoàn: Lập, trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt dự án và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các quy định khác liên quan, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ giải ngân kế hoạch vốn năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT. 130Bình

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Tuệ Hiền

**KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MŨC QUỐC PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÙNG ĐÔNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2022**
(Kèm theo Quyết định số **1759** /QĐ-UBND ngày **28** tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CÁC ĐƠN VỊ	CHI TIẾT THEO DỰ ÁN THÀNH PHẦN														Ghi chú
		Tổng cộng các dự án của chương trình		Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết		Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS&MN		Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi		Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình		
Tổng số		Trong đó:		Tiêu dự án 1: Đổi mới hoạt động cùng có các trường DTNT, trường phổ thông DT ban trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng DTTS		Tiêu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN		Tiêu dự án 1: Đổi mới hoạt động cùng có các trường DTNT, trường phổ thông DT ban trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng DTTS		Tiêu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN		Tiêu dự án 1: Đổi mới hoạt động cùng có các trường DTNT, trường phổ thông DT ban trú, trường phổ thông có học sinh bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng DTTS		Tiêu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN		
TỔNG CỘNG		Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách tỉnh	
1	Huyện Bù Đốp	8.244	7.494	750		5.876	588	1.618	162	6.708	671	5.210	574	454	52	
2	Huyện Bù Đăng	21.577	19.616	1.961	2.600	9.223	922	6.653	665	5.890	589	1.356	136	188	19	
3	Huyện Bù Gia Mập	53.049	48.226	4.823	3.100	22.910	2.291	14.782	1.478			218	22			
4	Huyện Hớn Quản	460	418	42	200							97	10			
5	Huyện Phú Riềng	906	823	83	80			646	65							
6	Huyện Lộc Ninh	72.414	65.527	6.887	6.740	39.928	3.993	16.602	1.994	818	82	1.309	131	130	13	
7	Huyện Chơn Thành	53	48	5								48	5			
TỔNG CỘNG		172.060	156.060	16.000	25.450	77.937	7.794	40.301	4.364	6.708	671	5.210	574	454	52	

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các dự án thành phần tại Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh

CHI TIẾT THEO DỰ ÁN THÀNH PHẦN

STT	CÁC ĐƠN VỊ	Tổng cộng các dự án của chương trình		Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, nước sinh hoạt	Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng DBDTTS&MN	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình	Ghi chú				
		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh											
		Trong đó:												
		Tổng số												
8	Các sở, ban, ngành	1.354	1.178	176	0	0	0	0	1.042	156	136	20	Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các dự án thành phần tại Kế hoạch số 271/KH-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh	
8.1	Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch	599	521	78					521	78				
8.2	Ban Dân tộc	652	567	85					521	78	46	7		
8.3	Liên minh HTX	52	45	7							45	7		
8.4	Tỉnh Đoàn	51	45	6							45	6		
9	Số vốn còn lại chưa phân bổ	14.003	12.730	1.273	12.730	1.273								

Ghi chú: Kinh phí còn lại chưa phân bổ 14 tỷ 003 triệu đồng, trong đó vốn NSTW là 12 tỷ 730 triệu đồng, vốn ngân sách tỉnh là 1 tỷ 273 triệu đồng; sẽ phân bổ chi tiết vốn khi các địa phương đăng ký nhu cầu thực hiện và TW có văn bản hướng dẫn các định mức thực hiện.